

**KẾ HOẠCH**

**Thực hiện Chi thị số 15/CT-TTg ngày 15/6/2018  
của Thủ tướng Chính phủ về việc tổ chức triển khai thực hiện  
hiệu quả Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa**

Trên cơ sở đề xuất của Sở Kế hoạch và Đầu tư, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chi thị số 15/CT-TTg ngày 15/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa (DNNVV), cụ thể như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích:**

- Triển khai thực hiện Luật Hỗ trợ DNNVV và Chi thị số 15/CT-TTg ngày 15/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ phù hợp với thực tiễn của tỉnh; phát huy tính chủ động, xác định trách nhiệm của các ngành, các cấp, cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện hỗ trợ DNNVV trên địa bàn tỉnh. Cụ thể hóa các mục tiêu và nhiệm vụ đề ra trong kế hoạch triển khai các giải pháp thực hiện Chi thị số 15/CT-TTg ngày 15/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn và thực hiện các văn bản pháp luật về hỗ trợ DNNVV thuộc lĩnh vực được phân công quản lý để cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các sở, ban, ngành, đoàn thể, UBND các huyện, thành phố nâng cao nhận thức về hoạt động hỗ trợ DNNVV, qua đó tích cực hưởng ứng và tổ chức thực hiện nghiêm túc các cơ chế, chính sách hỗ trợ đối với DNNVV.

- Tạo sự chuyển biến thật sự trong việc thực hiện hỗ trợ DNNVV trên địa bàn tỉnh Vinh Phúc.

**2. Yêu cầu:**

- Nâng cao nhận thức và tăng cường hành động, xác định cụ thể, rõ ràng, đầy đủ trách nhiệm của các cấp, các ngành, cán bộ, công chức, viên chức nhằm tạo sự chuyển biến sâu sắc trong nhận thức về ý nghĩa và tầm quan trọng trong việc thực hiện hỗ trợ DNNVV trên địa bàn tỉnh.

- Các cấp, các ngành phải tổ chức triển khai thực hiện kịp thời và có kết quả các nhiệm vụ được giao, trên cơ sở bố trí và cân đối nguồn lực để đảm bảo tính khả thi, nâng cao hiệu quả sử dụng các nguồn lực. Đồng thời, phát huy hiệu quả các chương trình trợ giúp phát triển DNNVV đảm bảo thực hiện có hiệu quả Luật Hỗ trợ DNNVV và Chi thị số 15/CT-TTg ngày 15/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ.

**II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP**

**1. Tăng cường tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn và thực hiện các văn bản pháp luật về hỗ trợ DNNVV:**

- Các sở, ban, ngành, địa phương thực hiện đăng tải Luật Hỗ trợ DNNVV và các văn bản hướng dẫn lên Cổng thông tin điện tử của cơ quan, địa phương mình.

Đồng thời có kế hoạch tuyên truyền, quán triệt, phổ biến, hướng dẫn và tổ chức triển khai thực hiện các văn bản pháp luật về hỗ trợ DNNVV thuộc lĩnh vực, địa bàn được phân công quản lý bằng nhiều hình thức phù hợp đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức trực thuộc và nhân dân tại địa phương. *Thời gian hoàn thành trong năm 2018.*

- Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh - Truyền hình Vĩnh Phúc, Báo Vĩnh Phúc, Cổng Thông tin - Giao tiếp điện tử tỉnh đẩy mạnh tuyên truyền về các nội dung của Luật Hỗ trợ DNNVV và các chính sách của pháp luật về hỗ trợ DNNVV. Xây dựng các chuyên trang, chuyên mục, chuyên đề... tuyên truyền sâu rộng về mục đích, ý nghĩa, mục tiêu, nhiệm vụ và các giải pháp nâng cao hiệu quả hỗ trợ DNNVV của tỉnh. Kịp thời phát hiện, biểu dương, khen ngợi những tập thể, cá nhân, doanh nghiệp có nhiều cố gắng và đóng góp đối với sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Đề nghị Ủy ban MTTQ tỉnh và các tổ chức thành viên; Đảng ủy khối doanh nghiệp tỉnh; Hiệp Hội doanh nghiệp tỉnh, Hội doanh nghiệp trẻ tỉnh, Hội Nữ doanh nhân tỉnh và các đơn vị trực thuộc tham gia tuyên truyền, phổ biến pháp luật về hỗ trợ DNNVV; khuyến khích hỗ trợ DNNVV chuyển đổi từ hộ kinh doanh; DNNVV khởi nghiệp sáng tạo; DNNVV tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị... tới đông đảo đoàn viên, hội viên và cộng đồng doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. *Thời gian hoàn thành trong năm 2018.*

## **2. Tổ chức triển khai các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể của Chỉ thị:**

### **2.1. Sở Kế hoạch và Đầu tư:**

(1) Tổ chức hoạt động hỗ trợ phát triển nguồn nhân lực cho DNNVV (không bao gồm nội dung hỗ trợ đào tạo nghề cho lao động làm việc trong các DNNVV) quy định tại khoản 1 Điều 15 Luật Hỗ trợ DNNVV.

*Thời gian thực hiện: quý III, quý IV/2018 (Trước mắt, thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại Văn bản số 4330/BKHĐT-PTDN trong khi chờ Thông tư hướng dẫn, thay thế của Bộ Kế hoạch và Đầu tư).*

(2) Hướng dẫn cơ quan, tổ chức thực hiện Quy chế tổ chức và hoạt động của mạng lưới tư vấn viên, hỗ trợ tư vấn cho DNNVV thông qua mạng lưới tư vấn viên quy định tại khoản 2 Điều 14 Luật Hỗ trợ DNNVV.

*Thời gian thực hiện: Sau khi có Thông tư của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.*

(3) Phối hợp với Sở Nội vụ và các đơn vị liên quan tham mưu, đề xuất kiện toàn đơn vị đầu mối hỗ trợ doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của đơn vị đầu mối thực hiện công tác hỗ trợ DNNVV; đào tạo nâng cao trình độ nghiệp vụ hỗ trợ DNNVV cho cán bộ, công chức, viên chức.

*Thời gian thực hiện: Trong năm 2018.*

(4) Xây dựng và triển khai kế hoạch, chương trình hoặc đề án hỗ trợ DNNVV chuyển đổi từ hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

*Thời gian thực hiện: Ngay sau khi có hướng dẫn của Trung ương.*

### **2.2. Sở Tài chính:**

(1) Ban hành các văn bản hướng dẫn thực hiện về cơ chế quản lý và sử dụng kinh phí NSNN trợ giúp đào tạo phát triển nguồn nhân lực cho DNNVV; hướng dẫn cơ chế tài chính hỗ trợ tư vấn cho DNNVV.

*TCN*

*Thời gian thực hiện: Ngay sau khi có hướng dẫn của Bộ Tài chính.*

(2) Hướng dẫn về một số nội dung quy định chế độ kế toán đơn giản cho các doanh nghiệp siêu nhỏ trên địa bàn tỉnh.

*Thời gian thực hiện: Ngay sau khi có hướng dẫn của Bộ Tài chính.*

(3) Tham mưu, đề xuất ban hành cơ chế, chính sách cấp bù lãi suất đối với khoản vay của DNNVV khởi nghiệp sáng tạo, DNNVV tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị.

*Thời gian thực hiện: Ngay sau khi có hướng dẫn của Bộ Tài chính.*

(4) Hướng dẫn việc thực hiện chính sách phí, lệ phí đối với DNNVV và doanh nghiệp, tổ chức khác theo quy định của Luật Hỗ trợ DNNVV.

*Thời gian thực hiện: Ngay sau khi có hướng dẫn của Bộ Tài chính.*

### **2.3. Sở Công thương:**

(1) Ban hành hướng dẫn việc DNNVV tham gia chuỗi phân phối sản phẩm trên địa bàn tỉnh.

*Thời gian thực hiện: Ngay sau khi có hướng dẫn của Bộ Công thương.*

(2) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu, đề xuất trình HĐND tỉnh quyết định hỗ trợ giá thuê mặt bằng cho DNNVV tại cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh theo quy định tại khoản 2 Điều 11 Luật Hỗ trợ DNNVV.

*Thời gian thực hiện: Trong năm 2018.*

(3) Chủ trì, phối hợp cơ quan có liên quan xây dựng Đề án hỗ trợ DNNVV tham gia cụm liên kết ngành (nếu có), chuỗi giá trị trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc.

(4) Tổ chức lựa chọn, triển khai thí điểm hỗ trợ DNNVV tham gia ít nhất một cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị trong các ngành, sản phẩm có thế mạnh của địa phương trong năm 2018.

*Thời gian thực hiện: Trong năm 2018.*

### **2.4. Sở Khoa học và Công nghệ:**

(1) Chủ trì hướng dẫn chính sách hỗ trợ DNNVV trên địa bàn tỉnh thực hiện nghiên cứu, đổi mới công nghệ, tiếp nhận, cải tiến, hoàn thiện, làm chủ công nghệ thông qua các hoạt động nghiên cứu, đào tạo, tư vấn, tìm kiếm, giải mã, chuyên gia công nghệ; xác lập, khai thác, quản lý, bảo vệ và phát triển tài sản trí tuệ của doanh nghiệp.

(2) Chủ trì tham mưu, đề xuất xây dựng cơ chế, chính sách khuyến khích thành lập cơ sở ươm tạo, cơ sở kỹ thuật, khu làm việc chung cho các doanh nghiệp khởi nghiệp trên địa bàn tỉnh.

*Thời gian thực hiện: Trong năm 2018.*

(3) Chủ trì xây dựng đề án hỗ trợ DNNVV khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc.

*Thời gian thực hiện: Ngay sau khi có hướng dẫn của Trung ương.*

(4) Chủ trì nghiên cứu, tham mưu, đề xuất thí điểm thành lập hoặc hỗ trợ, phối hợp với các nhà đầu tư, doanh nghiệp thành lập ít nhất một trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo hoặc khu làm việc chung để hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc.

*Thời gian thực hiện: Trong giai đoạn 2018-2020.*

*TCN*

**2.5. Sở Tài nguyên và Môi trường:** Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành: Công thương, Xây dựng, Nông nghiệp và PTNT, UBND các huyện, thành phố và các đơn vị có liên quan bố trí quỹ đất để hình thành, phát triển cụm công nghiệp; khu chế biến nông sản, lâm sản, thủy sản tập trung cho DNNVV trong năm 2018.

**2.6. Sở Xây dựng:** Chủ trì, tham mưu UBND tỉnh ban hành quy hoạch các khu đất cho DNNVV thuê làm mặt bằng sản xuất kinh doanh.

*Thời gian thực hiện: Trong năm 2018.*

**2.7. Sở Tư pháp:** Tham mưu, đề xuất và tổ chức triển khai thực hiện việc hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

*Thời gian thực hiện: Ngay sau khi Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 66/2008/NĐ-CP ngày 28/5/2008 của Chính phủ.*

**2.8. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội:** Hướng dẫn việc hỗ trợ đào tạo nghề cho lao động làm việc trong DNNVV quy định tại khoản 1 Điều 15 Luật Hỗ trợ DNNVV.

*Thời gian thực hiện: Ngay sau khi có hướng dẫn của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.*

**2.9. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh Vĩnh Phúc:** Chỉ đạo các tổ chức tín dụng trên địa bàn tỉnh tăng cường chính sách cho vay và triển khai các chương trình, gói tín dụng với lãi suất hợp lý cho DNNVV trên địa bàn tỉnh vay vốn sản xuất kinh doanh theo quy định.

*Thời gian thực hiện: Ngay sau khi có hướng dẫn của Trung ương.*

#### **2.10. Cục Thuế tỉnh:**

(1) Hướng dẫn các DNNVV trên địa bàn tỉnh thực hiện các quy định về mức thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp và áp dụng có thời hạn đối với các DNNVV; quy định việc miễn, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp có thời hạn cho các cơ sở ươm tạo, cơ sở kỹ thuật, khu làm việc chung; quy định việc miễn, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp có thời hạn cho các doanh nghiệp, tổ chức đầu tư, kinh doanh chuỗi phân phối sản phẩm; quy định việc miễn, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp có thời hạn cho các DNNVV chuyển đổi từ hộ kinh doanh; quy định việc miễn, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp có thời hạn cho các nhà đầu tư cho DNNVV khởi nghiệp sáng tạo quy định tại Luật Hỗ trợ DNNVV.

*Thời gian thực hiện: Ngay sau khi Luật thuế thu nhập doanh nghiệp sửa đổi được Quốc hội ban hành.*

(2) Hướng dẫn các DNNVV thực hiện miễn, giảm thuế sử dụng đất phi nông nghiệp cho các cơ sở ươm tạo, cơ sở kỹ thuật, khu làm việc chung và chuỗi phân phối sản phẩm quy định tại khoản 3 Điều 12 và khoản 2 Điều 13 Luật Hỗ trợ DNNVV.

*Thời gian thực hiện: Ngay sau khi có văn bản hướng dẫn của Bộ Tài chính.*

**2.11. Quỹ đầu tư phát triển và Bảo lãnh tín dụng Vĩnh Phúc:** Triển khai thực hiện hỗ trợ các DNNVV tiếp cận tín dụng thông qua hoạt động cho vay đầu tư, bảo lãnh tín dụng. Đồng thời, nghiên cứu triển khai thực hiện đầu tư trực tiếp vào các DNNVV trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc có dự án đầu tư khả thi thuộc các lĩnh vực ưu tiên, khuyến khích của nhà nước và phù hợp với đối tượng, mục đích hoạt động của Quỹ.

**2.12. Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh, các Tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp:**

(1) Tổ chức cung cấp các dịch vụ hỗ trợ DNNVV theo quy định Luật Hỗ trợ DNNVV và điều lệ; tổ chức hoạt động thúc đẩy liên kết giữa các doanh nghiệp lớn với các DNNVV.

(2) Chủ động tổ chức tập hợp ý kiến, nhu cầu của các hội viên, DNNVV, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Thủ tướng Chính phủ theo quy định.

**III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Trên cơ sở các nhiệm vụ nêu trên, các sở, ngành, đơn vị, UBND cấp huyện và các đơn vị xây dựng kế hoạch chi tiết đảm bảo hoàn thành từng nội dung cụ thể theo đúng thời gian nêu trên.

2. Thủ trưởng các sở, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố tổ chức quán triệt sâu sắc các văn bản pháp luật về hỗ trợ DNNVV gắn với triển khai thực hiện Kế hoạch này đến tất cả cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị; đồng thời phải xây dựng kế hoạch, cụ thể hoá thành các nhiệm vụ, công việc, phân công lãnh đạo chi đạo, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, bố trí nhân lực và chủ động phối hợp với các cơ quan liên quan để thực hiện, đảm bảo hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

3. Các sở, ngành, UBND cấp huyện, các cơ quan báo chí, các đơn vị tổ chức tốt việc tuyên truyền và phổ biến, giáo dục pháp luật về hỗ trợ DNNVV cho cơ quan, tổ chức, nhân dân tại địa phương.

Trong quá trình thực hiện, trường hợp có khó khăn, vướng mắc, các sở, ngành, địa phương kiến nghị, phản ánh về Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo. /

**Nơi nhận:**

- TTTU, TT UBND tỉnh;
- CPCT, CPVP;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh, Quỹ đầu tư phát triển và bảo lãnh tín dụng, Quỹ phát triển khoa học công nghệ, Quỹ bảo vệ môi trường tỉnh;
- Ngân hàng nhà nước tỉnh;
- Báo Vĩnh Phúc, Đài PT-TH, Công TT-GT điện tử tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- CV: NCTH;
- Lưu: VT.

(ĐNV- 76 b).  
TCV

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Đức Thành